

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Đề án quy hoạch hệ thống cây xanh  
trên địa bàn thành phố Uông Bí**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/CP-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ về việc Quản lý cây xanh trong đô thị;

Căn cứ Thông tư 20/2005/TT-BXD ngày 20/12/2005 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn về quản lý cây xanh đô thị;

Căn cứ Thông tư 20/2009/TT - BXD ngày 30/6/2009 của Bộ Xây Dựng về sửa đổi và bổ sung Thông tư 20/2005/TT-BXD về hướng dẫn quản lý cây xanh đô thị;

Căn cứ Quyết định số 1088/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Uông Bí đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Văn bản số 1027/UBND-QLĐT ngày 26/5/2017 của UBND thành phố Uông Bí về việc lập đề án quy hoạch hệ thống cây xanh trên địa bàn thành phố Uông Bí;

Văn bản số 4091/SXD-HTKT&PTĐT ngày 15/11/2017 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh về việc tham gia ý kiến Quy hoạch hệ thống cây xanh thành phố Uông Bí.

Xét đề nghị của phòng Quản lý đô thị tại tờ Trình số 229/TTr- QLĐT ngày 17/11/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án quy hoạch hệ thống cây xanh trên địa bàn thành phố Uông Bí với những nội dung chính như sau:

**1. Vị trí, phạm vi ranh giới, diện tích**

### 1.1. Vị trí địa điểm, diện tích nghiên cứu

- Ranh giới nghiên cứu trực tiếp: Trên ranh giới hành chính thành phố Uông Bí. Tổng diện tích: 25.546,4 ha (Có 09 phường và 02 xã của thành phố Uông Bí).

+ 09 phường: Nam Khê, Trung Vương, Quang Trung, Bắc Sơn, Vàng Danh, Thanh Sơn, Yên Thanh, Phương Nam, Phương Đông

+ 02 xã: Điền Công, Thượng Yên Công

- Vị trí địa lý của Uông Bí nằm trong khoảng từ  $21^{\circ}00'$  đến  $21^{\circ}10'$  vĩ độ Bắc và từ  $106^{\circ}40'$  đến  $106^{\circ}52'$  kinh độ Đông.

+ Phía Bắc giáp huyện Sơn Động (tỉnh Bắc Giang);

+ Phía Nam giáp sông Bạch Đằng và huyện Thủy Nguyên (thành phố Hải Phòng);

+ Phía Đông giáp huyện Hoành Bồ và thị xã Quảng Yên (tỉnh Quảng Ninh);

+ Phía Tây giáp thị xã Đông Triều (tỉnh Quảng Ninh).

## 2. Mục tiêu, tính chất, quy mô

### 2.1. Mục tiêu

- Xây dựng Đề án phát triển cây xanh đường phố thành phố Uông Bí giai đoạn đến năm 2030 và những năm tiếp theo nhằm khảo sát, đánh giá hiện trạng, lập kế hoạch đầu tư phát triển hệ thống cây xanh đường phố thành phố Uông Bí theo lộ trình cụ thể. Từng bước đầu tư trồng bổ sung, trồng thay thế hệ thống cây xanh đường phố cơ bản đồng bộ theo từng tuyến đường, đa dạng về chủng loại đảm bảo giá trị sử dụng, phân bố hợp lý trên địa bàn thành phố Uông Bí, góp phần tạo cảnh quan đô thị, cải tạo môi trường sống.

- Phát triển cây xanh đường phố nhằm cải tạo điều kiện vi khí hậu cho đô thị như: Chống nóng, chống gió, chống bão, chống khói bụi... Góp phần nâng cao sức khỏe nhân dân đô thị; Tạo ra những tiểu cảnh thoáng mát phục vụ nhân dân nghỉ ngơi, giải trí làm tăng vẻ đẹp đô thị; Phát triển cây xanh đường phố kết hợp với lợi ích kinh tế, đảm bảo an ninh quốc phòng. Đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân, huy động tham gia đóng góp tích cực của cộng đồng cho việc bảo vệ và phát triển cây xanh công cộng.

- Làm cơ sở cho việc lập các chương trình dự án đầu tư, kế hoạch phát triển ngắn, dài hạn về cây xanh góp phần xây dựng thành phố Uông Bí sáng, xanh, sạch, đẹp.

- Làm cơ sở để lập hồ sơ thực hiện trồng cây xanh các tuyến phố nội thị, vườn hoa công viên thành phố Uông Bí.

### 2.2. Tính chất

- Đề án quy hoạch hệ thống cây xanh trên địa bàn thành phố Uông Bí mang tính rà soát những bất cập về chủng loại cây và tổ chức không gian cảnh

quan từng tuyến phố, thực hiện tuyến phố xanh, sạch, đẹp và mang tính chất của thành phố du lịch tâm linh.

- Làm cơ sở cho việc lập các chương trình dự án đầu tư, kế hoạch phát triển ngắn, dài hạn về cây xanh góp phần xây dựng thành phố Uông Bí.

- Làm cơ sở để lập hồ sơ thực hiện trồng cây xanh các tuyến phố nội thị, vườn hoa công viên thành phố Uông Bí.

2.3. Quy mô: Trên toàn địa bàn thành phố Uông Bí. Trong đó các vườn hoa, tuyến phố ưu tiên thực hiện gồm:

- 09 tuyến đường phố chính và các tuyến đường nội thị:

+ Tuyến 1: Tuyến phố Trần Hưng Đạo (tính từ nút giao với Quốc lộ 18A) đầu nối với đường Lụng Xanh lên tới cổng đá vào chùa Ba Vàng;

+ Tuyến 2: Đường Trần Nhân Tông, đường Quang Trung, đường Trưng Vương (tính từ vườn hoa chéo giao Quốc lộ 18A) đến nút giao ngã ba Nhà thờ với Quốc lộ 18A;

+ Tuyến 3: Tuyến Quốc lộ 18 A (từ km 74 + 200 đến km 87 + 800);

+ Tuyến 4: Đường Yên Tử (từ ngã ba nút giao với Quốc lộ 18A đến ngã tư Nam Mẫu, xã Thượng Yên Công);

+ Tuyến 5: Xung quanh hồ Công viên (hồ Sông Sinh);

+ Tuyến 6: Tuyến đường Cây Trâm (từ ngã tư Nam Mẫu đến cầu Khe Trâm);

+ Tuyến 7: Tuyến đường Thượng Yên Công (từ ngã tư Nam Mẫu đến cầu Lán Tháp);

+ Tuyến 8: Quốc lộ 10 (từ km 0 + 0.0 đến km 5 + 500);

+ Tuyến 9: Tuyến đường Chuyên dùng (cảng Điện Công - mỏ Vàng Danh);

- Các vườn hoa công viên trên địa bàn thành phố Uông Bí:

+ Gồm 61 vườn hoa công viên lớn nhỏ với diện tích là 79.617,77 m<sup>2</sup>.

+ Vườn hoa công viên Sinh Viên với diện tích 46.575,0 m<sup>2</sup>.

### 3. Lý do lập Đề án quy hoạch

- Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Uông Bí đến năm 2030 tầm nhìn 2050 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1088/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 là cơ sở pháp lý cho công tác quản lý xây dựng đô thị và lập các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố.

- Quá trình thực hiện theo đề án Quy hoạch chung và các kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và chỉnh trang đô thị trên địa bàn thành phố đang có nhiều sự thay đổi theo hướng tích cực, dân số cơ học, đô thị hóa nhanh, đặc biệt là tốc độ xây dựng của các thành phần kinh tế, các dự án chỉnh trang cải tạo và sửa chữa, các dự án khu đô thị mới, khu tái định cư, các công trình dân dụng, hạ tầng kỹ

thuật đã được lập và đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố. Nhiều tuyến giao thông nội thị, khu vui chơi công viên công cộng, khu đô thị, khu công nghiệp và chế xuất đang thiếu hụt về cây xanh cảnh quan thiết kế đô thị, thiếu hụt cây xanh bóng mát và cây xanh tuyến điểm.

- Để có cơ sở pháp lý cho quản lý đô thị, cơ sở cho việc lập các chương trình dự án đầu tư, kế hoạch phát triển cảnh quan thiết kế đô thị, lập hồ sơ thực hiện trồng cây xanh các tuyến phố nội và ngoại thị, lập hồ sơ thực hiện trồng cây xanh cảnh quan công viên vườn hoa công cộng trên địa bàn thành phố Uông Bí, cần thiết phải lập Đề án Quy hoạch hệ thống cây xanh trên địa bàn thành phố Uông Bí cho phù hợp với mục tiêu phát triển đô thị của thành phố.

#### **4. Nội dung cụ thể**

##### **4.1. Nội dung yêu cầu cây xanh trồng tại các tuyến phố**

- Việc lựa chọn cây xanh cho các tuyến phố phải tuân thủ theo các chỉ giới quy hoạch đô thị, và chủng loại cây thực hiện trồng mang bản sắc địa phương, phù hợp với điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng, đồng thời đảm bảo các yêu cầu về sử dụng, mỹ quan, an toàn giao thông và vệ sinh môi trường đô thị; hạn chế gây hại, hư hỏng cho các công trình cơ sở hạ tầng dưới mặt đất, trên mặt đất và trên không.

- Ưu tiên trồng những chủng loại cây cho bóng mát tốt, cho hoa đẹp, chưa được trồng hoặc đã được trồng trên các tuyến phố nhưng số lượng ít để làm phong phú, đa dạng chủng loại cây; cây cho gỗ tốt có giá trị kinh tế lâu dài, có thân cành chắc, khỏe, ít bị sâu bệnh.

- Việc trồng cây xanh trên tuyến phố phải đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc của từng chủng loại cây, tiêu chuẩn cây và đảm bảo an toàn, cây mới trồng phải được bảo vệ chống giữ thân cây chắc chắn, ngay thẳng đảm bảo cây sinh trưởng và phát triển tốt.

- Cây trồng phải được chăm sóc định kỳ, kiểm tra và xác định tình trạng phát triển của cây để có các biện pháp theo dõi, bảo vệ và xử lý kịp thời các tác động ảnh hưởng tới sự phát triển của cây.

- Việc chăm sóc, cắt tỉa cây phải tuân thủ quy trình kỹ thuật đồng thời phải có biện pháp đảm bảo an toàn cho người, phương tiện và công trình.

##### **4.2. Hiện trạng, phương án trồng cây xanh tại các tuyến phố chính**

###### **4.2.1. Tuyến số 01: Tuyến Trần Hưng Đạo**

Tuyến đường Trần Hưng Đạo là tuyến đường cửa ngõ du lịch trung tâm của thành phố Uông Bí, dẫn từ đường Quốc lộ 18A đi khu du lịch tâm linh chùa Ba Vàng. Tuyến Trần Hưng Đạo được đánh giá là tuyến trục xanh tâm linh trọng điểm, cây xanh được trồng không chỉ lấy bóng mát mà còn mang hình tượng an bình, tĩnh tại đúng ý nghĩa tâm linh, tôn giáo chùa Ba Vàng.

Trên tuyến đường Trần Hưng Đạo kéo dài được chia làm 06 đoạn (Đoạn 1: Từ nút giao Quốc lộ 18A tới nút giao cắt với đường Trần Nhân Tông; Đoạn

2: Từ nút giao đường Trần Nhân Tông tới đầu cầu Sông Sinh 2; Đoạn 3: Từ đầu cầu Sông Sinh 2 đến hết khu vực trường trung học phổ thông Uông Bí; Đoạn 4: Từ trường trung học phổ thông Uông Bí tới Nhà văn hóa khu 5B; Đoạn 5: Từ Nhà văn hóa khu 5B tới cầu số 1 đường Lụng Xanh; Đoạn số 6: Từ cầu số 1 đường Lụng Xanh tới Cổng đá chùa Ba Vàng).

Phương án: Trồng toàn bộ bằng cây Sa La (dự kiến trồng mới và thay thế các cây cũ không đảm bảo trên toàn tuyến Trần Hưng Đạo với số lượng khoảng 341 cây). Cụ thể:

\* Đoạn 1: Từ nút giao Quốc lộ 18A tới nút giao cắt với đường Trần Nhân Tông

- Mặt cắt đường hiện trạng vỉa hè rộng 5,0 m, lòng đường mỗi bên rộng 7,0 m, dải phân cách giữa rộng 1,8 m. Trên vỉa hè sát mép lòng đường có rãnh nước rộng 1,0 m chạy dọc tuyến. Đảm bảo cho việc trồng và chăm sóc cây xanh dọc theo tuyến.

- Phương án:

+ Hạ ngầm hệ thống đường dây đường ống kỹ thuật và trồng thay thế toàn bộ cây hiện trạng, với khoảng 65 cây Sa La trồng mới.

+ Đánh chuyển 25 cây sấu hiện trạng, 04 cây giáng hương, 07 khóm trúc anh đào, 01 cây muồng hoàng yến và hủy 03 cây bàng, để đảm bảo sự đồng bộ và phát triển cảnh quan tuyến phố cũng như sự phát triển bền vững của cây xanh; việc hạ ngầm và đi ngầm đường dây đường ống kỹ thuật cần được triển khai song song với việc trồng cây.

\* Đoạn 2: Từ nút giao đường Trần Nhân Tông tới đầu cầu Sông Sinh 2

- Với mặt cắt đường hiện trạng vỉa hè phía UBND thành phố Uông Bí rộng 3,0 m, vỉa hè phía đối diện UBND thành phố Uông Bí rộng từ 3,0 - 4,0 m, lòng đường mỗi bên rộng 7,0 - 7,5 m, dải phân cách giữa rộng 2,6 m trên vỉa hè sát mép lòng đường có tuyến rãnh nước rộng 1,0 m chạy dọc tuyến.

- Cây xanh Đoạn 2 chủ yếu là cây sữa đường kính gốc từ 25,0 - 35,0 cm được trồng đồng đều trên vỉa hè phía UBND thành phố Uông Bí; vỉa hè phía đối diện được trồng cây Bàng, cây Sao Đen, cây Lộc Vừng không đồng bộ; dải phân cách giữa đã có cây Cau Vua hiện trạng đường kính gốc 40 - 60 cm.

- Phương án

+ Vỉa hè phía UBND thành phố Uông Bí, giữ nguyên hàng cây Sữa hiện trạng và trồng thay thế 4 cây sấu bệnh không đảm bảo sức sống và cảnh quan.

+ Vỉa hè phía đối diện UBND thành phố Uông Bí, trồng toàn bộ cây Sala để thay thế cây hiện trạng, khoảng 56 cây SaLa trồng mới.

+ Để đảm bảo sự đồng bộ và phát triển cảnh quan tuyến phố cũng như sự phát triển bền vững của cây xanh, việc hạ ngầm và đi ngầm đường dây đường ống kỹ thuật cần được triển khai song song với việc trồng cây.

\* Đoạn 3: Bắt đầu từ đầu cầu Sông Sinh 2 đến hết khu vực Trường trung học phổ thông Uông Bí

+ Với mặt cắt đường hiện trạng vỉa hè rộng 1,5 - 7,0 m, lòng đường rộng 10,5 mét, trên vỉa hè sát mép lòng đường có rãnh nước rộng 1,0 m chạy dọc tuyến.

+ Cây xanh Đoạn 3 chủ yếu là cây tạp vừa và nhỏ, đường kính gốc từ 5,0 - 7,0 cm hoặc 15 - 35 cm được trồng không đồng đều trên vỉa hè.

+ Phương án trồng cây Sa la và thay thế các cây hiện trạng. Để đảm bảo sự đồng bộ và phát triển cảnh quan tuyến phố cũng như sự phát triển bền vững của cây xanh, việc hạ ngầm và đi ngầm đường dây đường ống kỹ thuật cần được triển khai song song với việc trồng cây.

- Đoạn 4: Từ Trường trung học phổ thông Uông Bí tới Nhà văn hóa khu 5B

+ Với mặt cắt đường hiện trạng vỉa hè rộng 1,0 - 1,2 m, lòng đường rộng 10,5 m, trên vỉa hè sát mép lòng đường có rãnh nước rộng 1,0 m chạy dọc tuyến.

+ Cây xanh Đoạn 4 hầu hết không có, vì vỉa hè quá hẹp không đủ diện tích đất trồng.

- Đoạn 5: Từ nhà văn hóa khu 5B tới Cầu số 1 đường Lụng Xanh

+ Với mặt cắt đường hiện trạng vỉa hè rộng 1,5 - 8,0 m, lòng đường rộng 10,5 m, trên vỉa hè sát mép lòng đường có rãnh nước rộng 1,0 m chạy dọc tuyến.

+ Cây xanh Đoạn 5 chủ yếu là cây tạp vừa và nhỏ đường kính gốc từ 5,0 - 7,0 cm và 15,0 - 35,0 cm được trồng không đồng đều trên vỉa hè.

+ Phương án: Trồng cây Sa La và thay thế các cây hiện trạng.

- Đoạn 6: Cầu số 1 đường Lụng Xanh tới Cổng đá chùa Ba Vàng

+ Với mặt cắt đường hiện trạng đất nê đường rộng từ 1,2 - 8,0 m, lòng đường rộng 10,5 m, phía hai bên đường là đất ở, đất vườn, đất đồi...

+ Cây xanh Đoạn 6 chủ yếu là cây dại, cây bụi và không có cây.

+ Phương án trồng cây Sa La mới hoàn toàn và trong tương lai cần ngầm hóa sự phát triển của đường dây đường ống kỹ thuật.

\* Tiêu chuẩn kỹ thuật trồng cây Sa La: Cây có đường kính thân gốc (cách bầu từ 20,0 - 25,0 cm) là 20 - 23 cm, cao 500 - 550 cm, đường kính bầu 60 - 70 cm. Khoảng cách trồng 8,0 - 10,0 m tùy thuộc và vị trí thực tế, trồng vào đầu hồi tường giữa của hai nhà phố, tránh không trồng giữa cổng hay giữa nhà phố.

4.2.2. Tuyến số 02: Tuyến Trần Nhân Tông, đường Quang Trung, đường Trung Vương

- Tuyến đường Trần Nhân Tông và đường Quang Trung: Đoạn từ nút giao Quốc lộ 18A (đoạn vườn hoa chéo) tới nút giao cắt đường tàu hướng đi Vàng Danh.

+ Phương án phát triển cảnh quan tuyến phố song song với việc hạ ngầm các đường dây đường ống kỹ thuật trên toàn tuyến như hạ ngầm tuyến cáp điện, thông tin liên lạc để đảm bảo cảnh quan tầm nhìn khoảng không và thiết kế đô thị, bên cạnh đó thuận tiện cho sự phát triển của cây xanh cảnh quan đường phố.

+ Phương án chọn cây Vàng Anh trồng xen những vị trí chưa có cây và thay thế các cây nhỏ không đảm bảo, cách 04 cây hiện trạng sẽ trồng thay thế bằng 01 cây Vàng Anh.

+ Đối với những cây Bằng, cây Xoài hủy bỏ được trồng bổ sung lại bằng các cây Sao Đen, cây Viêt theo đúng quy định trên.

+ Tiêu chuẩn kỹ thuật trồng cây Vàng Anh: Cây có đường kính thân gốc (cách bầu 20 - 25 cm) là 10 - 12 cm, cao 300 - 350 cm, đường kính bầu 50 - 60 cm. Khoảng cách trồng 8,0 - 10,0 m tùy thuộc và vị trí thực tế, trồng vào đầu hồi tường giữa của hai nhà phố, tránh không trồng giữa cổng hay giữa nhà phố.

- Đoạn từ nút giao cắt đường tàu (hướng đi phường Vàng Danh) tới đường Trung Vương tới nút giao cắt Quốc lộ 18A mới.

+ Với mặt cắt đường hiện trạng vỉa hè rộng từ 3,5 - 7,0 m, lòng đường rộng từ 9,0 - 11,0 m, trên vỉa hè sát mép lòng đường có rãnh nước rộng 1,0 m chạy dọc tuyến.

+ Cây xanh trên đường Trung Vương chủ yếu là cây Viêt đường kính gốc từ 8 - 15 cm và cây Bằng đường kính gốc 25 - 40 cm, đan xen các cây Xà Cừ đường kính gốc 55 - 70 cm và các cây khác được trồng không đồng đều trên vỉa hè.

+ Phương án chọn cây Chuông Vàng trồng xen vị trí chưa có cây và trồng thay thế các cây con nhỏ sâu bệnh không đảm bảo.

+ Tiêu chuẩn kỹ thuật trồng cây Chuông Vàng: Cây có đường kính thân gốc (cách bầu 20 - 25 cm) là 10 - 12 cm, cao 3000 - 3500 cm, đường kính bầu 50 - 60 cm. Khoảng cách trồng 8,0 - 10,0 m tùy thuộc và vị trí thực tế, trồng vào đầu hồi tường giữa của hai nhà phố, tránh không trồng giữa cổng hay giữa nhà phố.

- Tổng số cây Vàng Anh và cây Chuông Vàng trồng mới và thay thế cây không đảm bảo trên toàn tuyến là khoảng 711 cây.

+ Cây Vàng Anh là 420 cây trong đó hủy 50 cây hiện trạng và trồng thay thế cây Sao Đen, cây Viêt vào vị trí này.

+ Cây Chuông Vàng là 291 cây, trong đó hủy 17 cây hiện trạng (cây Bằng, cây Xoài) và trồng thay thế cây Chuông Vàng vào vị trí này.

#### 4.2.3. Tuyến số 03: Tuyến đường Quốc lộ 18

- Đường Quốc lộ 18A mới được tính từ km 74 + 200 tới km 87 + 700.

- Với mặt cắt đường hiện trạng vỉa hè rộng từ 1,5 - 5,0 m, lòng đường rộng 15,0 m, dải phân cách rộng 1,2 m ở giữa, trên vỉa hè sát mép lòng đường có

rãnh thoát nước rộng 1,0 m chạy dọc tuyến. Quốc lộ 18 mới được chia ra các đoạn trên tuyến như sau:

+ Đoạn 1: Từ km 74 + 200 tới cầu Cảnh Nghi và tới ngã ba đường Quốc lộ 10 (hướng đi Hải Phòng) đang thi công dự án mở rộng đường, hành lang vỉa hè. Sau khi hoàn thiện mở rộng đường sẽ trồng cây Giáng Hương.

+ Đoạn 2: Từ nút giao cắt Quốc lộ 10 tới cầu Lạc Trung với chiều dài khoảng 4,2 km được trồng cây Giáng Hương.

+ Đoạn 3: Từ cầu Lạc Trung tới km 87 + 700 tới hết địa phận phường Nam Khê, thành phố Uông Bí với chiều dài khoảng 5,8 km được trồng cây Giáng Hương.

+ Trên toàn tuyến dải phân cách ở giữa được trồng cây Ngâu, cây Phi Lao, cây bo viền và thảm cỏ, các cây này có sức sống và sức chịu đựng thời tiết khắc nghiệt, chịu được tốc độ gió do các phương tiện tham gia giao thông tạo ra.

+ Phương án phát triển cảnh quan tuyến phố song song với việc hạ ngầm các đường dây đường ống kỹ thuật trên toàn tuyến như hạ ngầm tuyến cấp điện, thông tin liên lạc để đảm bảo cảnh quan tầm nhìn khoảng không và thiết kế đô thị, bên cạnh đó thuận tiện cho sự phát triển của cây xanh cảnh quan đường phố.

- Trên toàn tuyến Quốc lộ 18A chọn phương án trồng cây Giáng Hương.

- Tiêu chuẩn kỹ thuật trồng cây Giáng Hương: Cây có đường kính thân gốc (cách bầu 20 - 25 cm) là 15 - 17 cm, cao 500 - 550 cm, đường kính bầu 60 - 70 cm. Khoảng cách trồng 8,0 - 10,0 m tùy thuộc và vị trí thực tế, trồng vào đầu hồi tường giữa của hai nhà phố, tránh không trồng giữa cổng hay giữa nhà phố.

- Tổng số cây Giáng Hương trồng mới và trồng thay thế các cây bé và sâu bệnh trên toàn tuyến Quốc lộ 18A khoảng 1.783 cây.

#### 4.2.4. Tuyến số 04: Tuyến đường Yên Tử

- Đường Yên Tử được tính từ điểm ngã 3 nút giao giữa đường Quốc lộ 18A (nút chùa Trình) tới ngã tư Nam Mẫu - chùa Lân.

+ Với mặt cắt đường hiện trạng: Vỉa hè đường rộng từ 2,5 - 5,0 m, lòng đường rộng trung bình từ 9,0 - 12,0 m.

+ Tuyến đường đi Yên Tử là tuyến trục xanh tâm linh thứ hai của thành phố, là tuyến ngoài thành phố dẫn tới quần thể Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử, các cây xanh trồng trên tuyến nên mang âm hưởng của đức Phật, dòng người đi dưới những tán xanh sẽ cảm nhận được sự an nhiên, an bình và tĩnh tại.

+ Phương án trồng mới hoàn toàn cây Sa La (Ngọc Kỳ Lân)

- Tiêu chuẩn kỹ thuật trồng cây Sa La: cây có đường kính thân gốc (cách bầu 20 - 25 cm) là 20 - 23 cm, cao 500 - 550 cm, đường kính bầu 60 - 70 cm. Khoảng cách trồng 8,0 - 10,0 m tùy thuộc và vị trí thực tế.

- Tổng số cây Sa La dự kiến trồng trên toàn tuyến Yên Tử là khoảng 1.937 cây trong đó:



- + Đoạn đường từ Quốc lộ 18A tới ngã ba đi hồ Yên Trung là 840 cây.
- + Đoạn từ ngã ba đi hồ Yên Trung tới ngã tư Nam Mẫu là 1.097 cây.
- Đoạn từ ngã tư Nam Mẫu tới chùa Lân là khu vực thuộc rừng Quốc Gia Yên Tử Ưu tiên trồng cây bản địa là cây Mai Vàng Yên Tử được trồng theo dải đất hành lang tuyến đường.

#### 4.2.5. Tuyến số 05: Tuyến đường quanh hồ công viên, Sông Sinh

- Hiện trạng
  - + Với mặt cắt đường hiện trạng vỉa hè phía mép bờ sông rộng từ 2,0 - 5,0 m, lòng đường rộng trung bình từ 5,0 - 7,0 m, vỉa hè bên phía đất ở nhỏ hẹp.
  - + Cây xanh trên tuyến được trồng chủ yếu là các cây Sanh, cây Sừa, đường kính gốc trung bình từ 5,0 - 15,0 cm.
  - Phương án chọn cây Muồng Hoàng Yến trồng trên tuyến, trồng thay thế toàn bộ cây hiện trạng; cây hiện trạng không còn đảm bảo sinh trưởng, phát triển được tiêu hủy và đánh chuyển các cây còn lại trồng trên tuyến phố khác.
  - Các cây được trồng cách đều nhau 8,0 - 10,0 m, vị trí trồng cây phải khoan cắt bê tông nền vỉa hè, sau khi trồng cây, xây ốp block hồ trồng cây bằng đá.
  - Tiêu chuẩn kỹ thuật trồng cây Muồng Hoàng Yến: Cây có đường kính thân gốc (cách bầu 20 - 25 cm) là 15 - 20 cm, cao 400 - 450 cm, đường kính bầu 60 - 70 cm. Khoảng cách trồng 8,0 - 10,0 m tùy thuộc và vị trí thực tế, trồng vào đầu hồi tường giữa của hai nhà phố, tránh không trồng giữa cổng hay giữa nhà phố.

- Tổng số cây Muồng Hoàng Yến trồng trên tuyến là 402 cây.

#### 4.2.6. Tuyến số 06: Tuyến đường Cây Trâm (chiều dài khoảng 3,8 km)

- Đường Cây Trâm được tính từ cầu Khe Trâm tới ngã tư Nam Mẫu
- Với mặt cắt đường hiện trạng lòng đường rộng trung bình 7,5 m, vỉa hè hai bên nhỏ hẹp, tại khu vực có dân và nhà ở hiện có vỉa hè hẹp trung bình từ 1 - 1,5 m, sát mép vỉa hè có mương cứng có lấp đan rộng 0,8 m. Tại khu vực ngoài dân sinh chưa có vỉa hè.
- Phương án cây xanh tuyến phố trồng trên toàn tuyến là cây giáng Hương với tổng số cây là 388 cây.

#### 4.2.7. Tuyến số 07: Tuyến đường Thượng Yên Công (chiều dài khoảng 8,1 km)

- Đường Thượng Yên Công được tính từ nút ngã tư Nam Mẫu đi Vàng Danh.
- Với mặt cắt đường hiện trạng: Lòng đường rộng trung bình 7,5 m, vỉa hè hai bên nhỏ hẹp, tại khu vực có dân và nhà ở hiện có vỉa hè hẹp trung bình từ 1,0

- 1,5 m, sát mép vỉa hè có một vài đoạn có mương cứng hờ rộng 0,3 m. Tại khu vực ngoài dân sinh chưa có vỉa hè.

- Tuyến đường Thượng Yên Công là tuyến trồng các loại cây (Xoài, Si, Sanh...) đánh chuyển từ cây hiện có được về trồng trên tuyến này, với số lượng dự kiến có thể trồng là 1500 cây.

#### 4.2.8. Tuyến số 08: Tuyến Quốc lộ 10 hướng đi thành phố Hải Phòng

- Quốc lộ 10 đi Hải Phòng được tính từ nút ngã ba giao cắt Quốc lộ 18A tới cầu Đá Bạc.

- Phương án trồng cây xanh dự kiến sau khi Quốc lộ 10 nâng cấp, mở rộng là cây Giáng Hương với số lượng khoảng 1.500 cây.

- Tiêu chuẩn kỹ thuật trồng cây Giáng Hương: cây có đường kính thân gốc (cách bầu 20 - 25 cm) là 15 - 17 cm, cao 500 - 550 cm, đường kính bầu 60 - 70 cm. Khoảng cách trồng 8,0 - 10,0 m tùy thuộc và vị trí thực tế, trồng vào đầu hồi tường giữa của hai nhà phố, tránh không trồng giữa cổng hay giữa nhà phố.

#### 4.2.9. Tuyến số 09: Tuyến đường chuyên dùng

- Tuyến đường chuyên dùng là tuyến ưu tiên cho việc trồng luân chuyển cây đánh đảo về trồng tại đây.

- Các cây được đánh chuyển từ các tuyến khác phải còn đảm bảo cho sự sinh trưởng và phát triển tốt, ưu tiên các cây Sấu, cây Viêt, cây Sao Đen...

- Tuyến chuyên dùng dự kiến có thể trồng được khoảng 800 vị trí cây đánh chuyển.

- Cây đánh chuyển cần đảm bảo bó bầu và tỉa cành đảm bảo cho sự phát triển và vận chuyển cây.

#### 4.2.10. Các tuyến phố nội thị

- Các tuyến phố chính nội thị cần được chỉnh trang và hạ ngầm các công trình đường dây, đường ống kỹ thuật nhằm đồng bộ về cảnh quan đô thị và phát triển bền vững song song với phát triển thiết kế đô thị và cây xanh cảnh quan.

- Các tuyến của thành phố hầu hết cây xanh được trồng không đồng bộ và hạn chế về giá trị cảnh quan đô thị, hạn chế về quảng bá hình ảnh thành phố du lịch.

- Các tuyến bị hạn chế về vỉa hè và hạ tầng kỹ thuật sẽ không đảm bảo cho trồng cây.

- Các tuyến nội thị, trong tương lai được ưu tiên sử dụng các loại cây vừa cho bóng mát, vừa cho cảnh quan đô thị và thân thiện với môi trường như các loại cây như (cây Giáng Hương, cây Lim Xẹt hoa vàng, cây Vàng Anh, cây Muồng Hoàng Yến, Chuông Vàng...).

- Các tuyến đường ven Sông ưu tiên trồng cây Muồng Hoàng Yến.

- Các tuyến đường ngoài đô thị ưu tiên trồng cây Giáng Hương.

- Các tuyến đã được trồng mới, trong tương lai mở rộng hay kéo dài tuyến sẽ vẫn áp dụng trồng cùng chủng loại cây đã được trồng.

- Các khu đô thị mới trong đồ án triển khai phải ưu tiên trồng các loại cây như trên để đảm bảo thống nhất về chủng loại và bản sắc riêng của thành phố, tránh pha tạp và làm ảnh hưởng tới đặc trưng về cây xanh cảnh quan của thành phố Uông Bí.

#### 4.2.11. Các khu đô thị mới, khu tiểu thủ công nghiệp và công nghiệp

- Các vùng chức năng hiện tại và phát triển mở rộng cần được ngầm hóa các công trình đường dây đường ống kỹ thuật nhằm tạo cảnh quan đô thị và thuận lợi cho sự phát triển cây xanh cảnh quan đô thị.

- Hiện trạng cây xanh ở các khu đô thị hiện có đã được trồng các cây chỉ cho bóng mát, một số cây cho cả hoa nhưng chưa tạo được cảnh quan và tạo được điểm nhấn và đặc trưng chung của thành phố Uông Bí, các cây chủ yếu như cây Sấu, cây Hoa Sữa, cây Sao Đen và các cây dân sinh như cây Trứng Cá, cây Bàng... cùng các cây ăn quả như: Soài, Nhãn...

- Phương án cây xanh cho các khu đô thị mới, khu công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, các cây xanh thảm cỏ dọc tuyến phố và các vườn hoa nhỏ:

+ Cây tầng thấp ưu tiên thảm cỏ Lá Tre dễ chăm sóc, sức sống khỏe đáp ứng sinh trưởng ở môi trường khắc nghiệt, kết hợp cây đường viền như cây Chuối Ngọc, cây Bồng Nổ, cây Dạ Yến Thảo, cây Xác Pháo... để tạo điểm nhấn.

+ Cây tầng cao, ưu tiên cây điểm nhấn như cây Muồng Hoàng Yến, Giáng Hương, Chuông Vàng, cây Vàng Anh, cây Lim Xẹt hoa vàng...

+ Riêng với khu Công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp có vành đai cây xanh cách ly cần áp dụng trồng các loại cây có khả năng cản gió và hấp thu tối đa lượng khí thải công nghiệp như các loại cây: cây Sao Đen, cây Phi Lao, cây Me, cây Me Keo, cây Bạch Đàn Lai, cây Xoan, cây Bò Cạp Nước... các loại cây này có khả năng hấp thu rất cao và giữ lại các loại kim loại nặng có trong khí thải công nghiệp.

#### 4.3. Hiện trạng, phương án tại các vườn hoa, khuôn viên, công viên

Hiện trạng, phương án:

- Cây tầng thấp thảm cỏ cây bụi ưu tiên thảm cỏ Lá Tre và các cây hoa điểm nhấn như hoa Dâm Bụt đa sắc, cây Mẫu Đơn, cây thảm cỏ Lá Màu...

- Các cây đường viền như cây Chuối Ngọc, cây Bồng Nổ, cây Dạ Yến Thảo... cho thảm hoa lá màu đan xen...

- Trồng cây trong vườn hoa công viên có sự đan xen phối hợp giữa các cây ở các tầng cao khác nhau để tạo ra sự phong phú về thiết kế cảnh quan và thực địa, phối kết nhiều cây nhiều tầng.

- Phối kết hợp nhiều cây một loại, hoặc nhiều cây nhiều loại ở các tầng khác nhau để tạo không gian điểm nhấn và sắc màu sinh động.

- Trồng các loại cây tạo độ che phủ, tạo cảnh quan, tạo hoa, quả... làm phong phú và đa dạng cây xanh trong công viên vườn hoa.

4.4. Kế hoạch trồng, chăm sóc: Theo phương án và định hướng hệ thống cây xanh đô thị cho thành phố Uông Bí đã nêu trên trong đó bao gồm cả cây xanh vườn hoa công viên và cây xanh tuyến phố. Việc trồng mới, đặc biệt trồng thay thế dần các cây sẽ được chia ra theo các năm, mỗi năm sẽ thực hiện trên các tuyến và vườn hoa công viên, nhằm tránh việc chặt hạ hàng loạt cây xanh trên một tuyến đảm bảo các tuyến đường luôn có màu xanh bóng mát. Cụ thể:

\* Giai đoạn 2017 - 2020 trồng các tuyến trọng điểm và vườn hoa công viên trung tâm nhằm tạo mới cảnh quan và môi trường đô thị

- Năm 2017: Trồng khoảng 600 cây trên các tuyến phố, cây xanh quan vườn hoa công viên. Trong đó:

+ Trồng cây xanh tuyến đường quan trung tâm, ven hồ sông sinh

+ Trồng bổ sung các vườn hoa, công viên phường Phương Đông và phường Phương Nam.

- Năm 2018: Trồng khoảng 2.000 cây xanh tại các tuyến phố, vườn hoa công viên. Trong đó:

+ Tuyến 01: Tuyến Trần Hưng Đạo;

+ Tuyến 02: Tuyến Trần Nhân Tông, đường Quang Trung, đường Trung Vương;

+ Tuyến 09: Tuyến đường chuyên dùng;

+ Trồng bổ sung cảnh quan vườn hoa công viên phường Yên thanh và phường Thanh Sơn

- Năm 2019: Trồng khoảng 1.600 cây xanh tại các tuyến phố, vườn hoa công viên. Trong đó:

+ Tuyến 03: Tuyến đường Quốc Lộ 18A;

+ Tuyến 04: Tuyến đường Yên Tử;

+ Tuyến 05: Tuyến đường quanh hồ công viên, Sông Sinh;

- Trồng bổ sung vườn hoa công viên phường Quang Trung và công viên Sinh Viên.

- Năm 2020: Trồng khoảng 2.100 cây xanh tại các tuyến phố, vườn hoa công viên. Trong đó:

+ Tuyến 06: Tuyến đường cây Trâm (chiều dài khoảng 3,8 km);

+ Tuyến 07: Tuyến đường Thượng Yên Công (chiều dài khoảng 8,1 km);

+ Tuyến 08: Tuyến Quốc lộ 10 hướng đi thành phố Hải Phòng;

+ Trồng bổ sung cảnh quan vườn hoa công viên phường Trung vương, phường Nam Khê, phường Vàng Danh.

\* Sau năm 2020: Trồng phủ hệ thống cây xanh đô thị thành phố Uông Bí

- Trồng tuyến Quốc lộ 10 hướng đi thành phố Hải Phòng.

- Trồng các tuyến nhánh và tuyến rẽ nội thị.

#### 4.5. Chăm sóc hàng năm:

- Việc chăm sóc cây xanh là điều cần thiết và phải đảm bảo thực hiện thường xuyên, nhằm thúc đẩy sự phát triển cây và khai thác tối ưu giá trị của cây xanh về cảnh quan đô thị, bóng mát và điều hòa môi trường khí hậu.

- Sau khi thực hiện trồng đồng bộ đưa vào sử dụng, việc quản lý và chăm sóc được giao cho đơn vị có đủ năng lực, chức năng trong lĩnh vực chăm sóc cây xanh đảm bảo sự phát triển và sinh trưởng của cây.

- Tiêu chuẩn chăm sóc cây cần áp dụng:

+ Cây trồng phải được chăm sóc định kỳ, kiểm tra và xác định tình trạng phát triển của cây để có các biện pháp theo dõi, bảo vệ và xử lý kịp thời các tác động ảnh hưởng tới sự phát triển của cây, và sự phát triển của cây tác động tới môi trường và hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật xung quanh.

+ Với các cây loại nhỏ (Tiểu mộc) cần được tưới nước định kỳ hàng ngày vào mùa hanh khô, định kỳ tuần hoặc định kỳ tháng vào mùa mưa. Cần được cắt tỉa và kiểm soát sâu bệnh thường xuyên. Bón phân và phun thuốc chống sâu bệnh hàng năm.

+ Với các cây loại trung (Trung mộc) cần được tưới nước định kỳ hàng tuần vào mùa hanh khô và định kỳ hàng tháng vào mùa mưa, khi cây đã trưởng thành có thể tùy vào tình trạng cây để chăm tưới. Cần cắt tỉa cành nhánh và kiểm soát sâu bệnh, kiểm soát tốc độ phát triển của cây để không gây ảnh hưởng tới các công trình xung quanh. Bón phân và phun thuốc chống sâu bệnh hàng năm.

+ Với các cây loại lớn (Đại mộc) cần được tưới nước định kỳ hàng tuần vào mùa hanh khô và định kỳ tháng vào mùa mưa, khi cây đã trưởng thành thì tùy vào tình trạng cây để chăm tưới. Cần cắt tỉa cành nhánh và kiểm soát sâu bệnh, kiểm soát tốc độ phát triển của cây để không gây ảnh hưởng tới các công trình xung quanh. Bón phân và phun thuốc chống sâu bệnh hàng năm.

+ Việc chăm sóc, cắt tỉa cây phải tuân thủ quy trình kỹ thuật đồng thời phải có biện pháp đảm bảo an toàn cho người, phương tiện và công trình.

4.6. Nguồn vốn thực hiện: Từ vốn nhân sách thành phố và nguồn vốn xã hội hóa của nhân dân và các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

- Phòng Quản lý đô thị triển khai các bước tiếp theo của Đề án theo quy định; phòng Quản lý đô thị có trách nhiệm phối hợp với UBND các phường, xã, phòng ban, đơn vị trên địa bàn thành phố Uông Bí tổ chức công bố, công khai Đề án quy hoạch; thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về Quản lý cây xanh trong đô thị;

- Phòng Tài chính - Kế hoạch bố trí phân bổ nguồn ngân sách thành phố theo đúng quy định.

- Phòng Văn hóa - Thông tin và Trung tâm Truyền thông và văn hóa thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân hưởng ứng kế hoạch chỉnh trang đô thị trên địa bàn Thành phố.

- UBND các phường, xã, các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn thành phố Ông Bí phối hợp với phòng Quản lý đô thị tổ chức triển khai và quản lý, bảo vệ, chăm sóc, phát triển hệ thống cây xanh đô thị; kiểm tra, xử lý kiên quyết những trường hợp vi phạm trong Quản lý cây xanh đô thị theo chức năng, quyền hạn của đơn vị.

**Điều 3.** Các Ông (Bà): Chánh Văn phòng HĐND&UBND thành phố; Trưởng các phòng: Quản lý đô thị, Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế, Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Truyền thông và văn hóa, Ban quản lý dự án công trình, Chủ tịch UBND các phường, xã trên địa bàn thành phố Ông Bí và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./ *JA*

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (T/h);
- CT, PCT UBND Thành phố;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Anh Tú**